TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **55**/2023/HS-ST
Ngày: 22/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Nguyễn Thanh Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhẫm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; Sinh ngày: 15/9/1999; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 84/4 đường NVL, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V và bà: Võ Thị N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/5/2023.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng NH; Sinh năm: 1989; Trú tại: 19/36/20 đường NVL, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Quốc Đ; Sinh năm: 1988; Trú tại: 19/36/20 đường NVL, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Ông Lê Quốc T; Sinh năm: 1987; Trú tại: 86 đường số BH, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt NH sau:

Vào lúc 22 giờ 50 phút ngày 01/5/2023, tổ công tác 363 thuộc Công an Quận F trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Văn H đang điều khiển xe gắn máy biển số 59K1-988.14 chở vợ chồng Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH chạy đến trước nhà số 20 đường số 8, Phường K, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Thấy Công an, H lấy 01 bao thuốc lá Jet (bên trong bao thuốc lá có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu) từ trong túi quần phía trước bên phải ra vứt xuống đường rồi tăng ga bỏ chạy. Đến giao lộ đường số 8 - đường số 3 thuộc Phường K, Quận F, H bỏ xe chạy bộ đến trước nhà số 2/15 đường số 6 thì bị tổ công tác đuổi theo bắt giữ. Sau khi thu giữ gói thuốc Jet, tổ công tác đã giao H, NH cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết. Riêng Đ bỏ chạy về nhà đến 01 giờ 30 phút ngày 02/5/2023 đến Công an Phường K, Quận F trình diện.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Văn H khai: Khoảng 17 giờ ngày 01/5/2023, H đến khu vực BBĐ, Phường M, Quận H gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng để dành sử dụng. Sau khi cất gói ma túy (để trong bao thuốc lá Jet) vào trong túi quần phía trước bên phải, H đón xe ôm chạy về kho 97/2 đường Lý Chiêu H, Phường J, Quận F làm việc. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đi bộ đến quán ốc đối diện số 210 đường NVL, Phường K, Quận F ngồi nhậu với Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH. Đến 22 giờ cùng ngày, H nhờ Đ chở về kho 97/2 đường Lý Chiêu H. Đ đồng ý và đưa xe gắn máy biển số 59K1-988.14 cho H điều khiển chở Đ, NH chạy về đến trước nhà số 20 đường số 8, Phường K, Quận F thì bị Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Do sợ bị bắt nên H lấy bao thuốc Jet (bên trong có gói ma túy) trong túi quần ra vứt xuống đất rồi tăng ga bỏ chạy NH nêu trên.

Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH khai không biết việc Nguyễn Văn H mua và cất giữ ma túy NH thế nào. Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Văn H đối chất với Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH, cả ba đều xác nhận Đ, NH không hùn tiền với H mua ma túy cũng NH Đ, NH không biết việc H mua ma túy và cất giữ ma túy trong người.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 01 tháng 5 năm 2023 của Trạm y tế Phường K, Quận F, Nguyễn Văn H dương tính với ma túy (chất dạng Amphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 4521/KL-KTHS ngày 10 tháng 5 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đen ghi tên Nguyễn Văn H, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Ng (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường K, Quận F cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4562g (một phẩy bốn năm sáu hai gam), loại Methamphetamine.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 61/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 60/QĐ-ĐCSMT).

Đối với Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi cất giữ ma túy của Nguyễn Văn H, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Quốc Đ thì ngày 07/5/2023, Công an Phường K, Quận F đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Đ về hành vi này (Quyết định số: 0012827/QĐ-XPHC).

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Văn H ở khu vực BBĐ, Phường M, Quận H, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 57/CT-VKS-Q6 ngày 20 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn H khai gói nylon, bên trong có chứa tinh thể không màu (để trong bao thuốc lá Jet) mà Công an thu giữ dưới đường (tại trước nhà số 20 đường số 8, Phường K, Quận F) là ma túy đá do chính bị cáo mua từ một người thanh niên (không rõ lai lịch) ở khu vực BBĐ, Phường M, Quận H vào khoảng 17 giờ ngày 01/5/2023 để sử dụng. Và bị cáo xác nhận Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH không hùn tiền với bị cáo mua ma túy, những người này cũng không biết việc bị cáo có đem theo ma túy và cất giữ ma túy trong người.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm đến 03 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 4521(1028)/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ điều tra Bùi Thành P. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,9655 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 vỏ gói thuốc lá Jet.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động màu bạc, phía sau lưng ghi chữ Samsung, Imei 1: 357368582569406, Imei 2: 357497682569402 (bên trong điện thoại có 01 sim điện thoại số 0932426022), đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành P (cán bộ điều tra), dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn H và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và số tiền 1.600.000 đồng.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 4521/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Văn H đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 22 giờ 50 phút ngày 01/5/2023 tại trước nhà số 20 đường số 8, Phường K, Quận F) đã thu giữ của bị cáo 01 gói nylon (để trong bao thuốc lá Jet), bên trong gói nylon có 1,4562 gam ma túy, loại Methamphetamine (bị cáo khai số ma túy này là của bị cáo mua từ một người thanh niên ở khu vực BBĐ, Phường M, Quận H và cất giữ để dành sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là

hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Văn H còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 4521(1028)/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ điều tra Bùi Thành P. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,9655 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 vỏ gói thuốc lá Jet, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.2] Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu bạc, phía sau lưng ghi chữ Samsung, Imei 1: 357368582569406, Imei 2: 357497682569402 (bên trong điện thoại có 01 sim điện thoại số 0932426022), đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành P (cán bộ điều tra), dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn H và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm

tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 65/PNK ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 49/QĐ-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Giấy nộp tiền ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[6.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 353134100403807 (bên trong có 01 sim điện thoại số 0938522820) thu giữ của Nguyễn Quốc Đ; 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Dream, biển số 59K1-988.14, số khung RLHHA08035Y-771727, số máy HA08E-0771653 thu giữ của Nguyễn Thị Hồng NH, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong (theo các Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 04/7/2023 của Công an Quận 6 - BL112, 113), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Thị Hồng NH. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xác định không liên quan đến hành vi cất giữ ma túy của bị cáo Nguyễn Văn H, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Còn hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Quốc Đ thì ngày 07/5/2023, Công an Phường K, Quận F đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với người thanh niên mà bị cáo Nguyễn Văn H khai bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 02 (hai) năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2023.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 4521(1028)/23, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ La Bảo Y và cán bộ điều tra Bùi Thành P. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,9655 (không phẩy chín sáu năm năm) gam; 01 (một) vỏ gói thuốc lá Jet.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) chiếc điện thoại di động màu bạc, phía sau lưng ghi chữ Samsung, Imei 1: 357368582569406, Imei 2: 357497682569402, bên trong điện thoại có 01 (một) sim điện thoại số 0932426022, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Bùi Thành P (cán bộ điều tra), dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn H và hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và 1.600.000 (một triệu sáu trăm ngàn) đồng.

(theo Giấy nộp tiền ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn - Chi nhánh Bắc Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên